

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03/2021/QĐST - VDS

N, ngày 12 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tình

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Hà - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Ông Đỗ Văn Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2021/TLST- VDS ngày 26 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-VDS ngày 06 tháng 7 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trần Thị L, sinh năm 1985 (có đơn xin vắng mặt)

ĐKHKT: Thôn T, xã L1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Người bị yêu cầu: Anh Lê Văn D, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi ĐKHKT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã L1, huyện N, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 25/02/2021 và bản tự khai ngày 01/3/2021, người yêu cầu giải quyết việc dân sự chị Trần Thị L trình bày:

Chị Trần Thị L và anh Lê Văn D xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã L1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 04 tháng 3 năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường.

Đến tháng 6 năm 2017 anh D bỏ nhà đi, khi đi anh D không thông báo cho chị L và gia đình biết. Sau khi anh D bỏ đi, chị và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi, đăng tin trên Đài Tiếng nói Việt Nam và trên báo Pháp luật Việt Nam để tìm kiếm anh D về giải quyết việc gia đình nhưng vẫn không có kết quả. Vì vậy, chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tuyên bố anh Lê Văn D mất tích.

Về con chung: Chị L và anh D có 01 con chung là Lê Trần Duy K, sinh ngày 20/12/2014. Hiện nay con đang ở với chị L. Nguyên vọng của chị L xin được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con đến khi thành niên.

Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Chị Trần Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh: Tại biên bản xác minh ngày 23/3/2021, anh Lê Văn H (là người thân duy nhất có mặt tại địa phương của anh Lê Văn D) và chính quyền địa phương xác định anh Lê Văn D bỏ nhà đi từ tháng 6 năm 2017. Hiện nay anh D không có mặt tại địa phương. Gia đình và chính quyền địa phương không biết hiện nay anh D đang ở đâu, làm gì, còn sống hay đã chết.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống tại phiên họp sơ thẩm:

* Về tố tụng:

- Quá trình thụ lý giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong việc xác định thẩm quyền giải quyết việc dân sự, xác định tư cách tố tụng của các đương sự; việc thực hiện các thủ tục tố tụng như ban hành và giao các văn bản tố tụng đều đúng và đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của đương sự: Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Chị Trần Thị L có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Vì vậy, đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt chị L theo khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị L, đề nghị Tòa án căn cứ Điều 68 của BLDS tuyên bố anh Lê Văn D mất tích.

Về lệ phí: Chị Trần Thị L phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1]. Anh Lê Văn D có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã L1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa nên đơn yêu cầu của chị L thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nông Công, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị Trần Thị L có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Vì vậy, Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt chị L theo khoản 2 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Chị Trần Thị L và anh Lê Văn D xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã L1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 04 tháng 3 năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống bình thường đến tháng 6 năm 2017 thì anh D đã bỏ nhà đi, không thông báo cho chị L, gia đình và chính quyền địa phương biết. Chị L và gia đình đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm nhưng không có tin tức gì về anh D. Theo tài liệu đương sự cung cấp xác định anh Lê Văn D đã biệt tích 02 năm trở lên, không có tin tức xác thực về việc anh D ở đâu, làm gì.

Trên cơ sở đề nghị của chị L, Tòa án nhân dân huyện Nông Công đã ra Quyết định Thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Lê Văn D và được đăng trên Báo Pháp luật Việt Nam các số 63, 64 và 65 vào các ngày 04, 05 và 06/3/2021 và phát sóng trên Đài Tiếng nói Việt Nam vào hồi 17 giờ 30 phút các ngày 12, 13 và 14/3/2021 theo quy định của pháp luật. Kết thúc thời hạn thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là 04 tháng, kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Lê Văn D nhưng vẫn không có tin tức gì. Xét đơn yêu cầu của chị Trần Thị L yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với anh Lê Văn D là có cơ sở, phù hợp với Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 387, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên yêu cầu của chị L được chấp nhận.

[3]. Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Chị Trần Thị L không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4]. Về lệ phí: Chị Trần Thị L phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 361, khoản 2 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 4; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQ14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Thị L: Tuyên bố anh Lê Văn D, sinh ngày 15/7/1979; nơi ĐKKHKT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã L1, huyện N, tỉnh Thanh Hóa mất tích.

2. Về quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Chị Trần Thị L không yêu cầu giải quyết.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị L chịu 300.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền chị L đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số AA/2019/0002318 ngày 26/02/2021 của Chi cục THADS Nông Công. Chấp nhận chị L đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Chị L và anh D có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc ngày Quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Nông Công;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Nông Công;
- UBND xã L1;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tình

